

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2022/HS-PT
Ngày: 19/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huân.

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Công Huân
2. Ông Bùi Đức Nam

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 131 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/HS-PT ngày 18/4/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh A, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1826/2022/QĐXXPT-HS ngày 06/5/2022, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh A**; sinh năm 1987 tại tỉnh Tiền Giang; giới tính: nam; nơi đăng ký thường trú: 263 đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 74/7 đường G, phường H, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bảo vệ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Thanh L (chết) và bà Đoàn Lệ M (sinh năm 1961); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bắt tạm giữ: 23/7/2021;

Áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú thay Tạm giữ: 02/8/2021;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Anh **Huỳnh Thành O**; sinh năm 1997; nơi cư trú: 17 đường P, xã Phước Lộc, huyện Q, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 00 ngày 23/7/2021, anh Huỳnh Thành O (chiến sỹ Cảnh sát cơ động thuộc K02E Bộ Công an) đang thực hiện nhiệm vụ tại Chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid 19 ở chân cầu Tân Thuận 2, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện bị cáo Nguyễn Thanh A điều khiển xe máy mang biển số 59H1-739.56 đi vào đường dẫn lên cầu Tân Thuận 2 hướng về Quận 4 (nhưng cấm xe máy). Anh O yêu cầu bị cáo dừng xe để kiểm tra và khai báo y tế. Trong lúc làm việc thì giữa bị cáo và anh O xảy ra cự cãi với nhau do anh O nhầm tưởng A chưa khai báo y tế mà đã bỏ đi. Bị cáo điều khiển xe chạy về hướng Quận 4 nhưng trong lòng còn bức tức, nên sau đó điều khiển xe quay lại chốt kiểm soát, lấy trong cốp xe ra 01 con dao nhọn (loại dao Thái Lan dài khoảng 30cm, cán màu vàng) để đâm anh O. Khi bị cáo cầm dao đi đến gần chốt kiểm dịch thì anh O phát hiện. Anh O chạy vào trong chốt và hô hoán, rồi cùng một số đồng chí trong tổ công tác truy bắt bị cáo nhưng bị cáo điều khiển xe máy bỏ chạy nên bắt không được. Trên đường bỏ chạy, bị cáo đã vứt bỏ dao. Sau đó, bị cáo điều khiển xe máy về nơi làm việc của bị cáo tại địa chỉ số 16 đường Phan Đình Giót, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, cất xe và đồ dùng cá nhân tại đây.

Tuy nhiên, do vẫn còn bức tức nên bị cáo tiếp tục nuôi ý định đâm anh O. Để thực hiện ý định này, A lấy 01 dao Thái Lan cán vàng ở nơi làm việc của bị cáo. Sau đó, bị cáo nhờ người quen là ông Ứng Chí Bình chở đến Chốt kiểm soát nơi anh O làm việc để đâm anh O. Tuy nhiên, bị cáo chỉ nói với ông Bình rằng chở bị cáo qua Quận 7 có công việc. Do vậy, ông Bình đã đồng ý và giao chiếc xe máy hiệu Luvias biển số 59-D2 454.51 cho bị cáo điều khiển chở ông Bình sang Quận 7. Khi gần đến chốt kiểm dịch, bị cáo dừng xe, giao xe cho ông Bình và bảo “đi đi”. Sau đó, bị cáo cầm dao bằng tay phải đi đến chỗ anh O đang đứng trực tại Chốt kiểm soát dịch và đâm vào lưng anh O nhưng đâm trượt nên không gây thương tích cho anh O. Do bị mất thế nên bị cáo và anh O cùng té xuống đường. Lúc này, nhân viên Tổ công tác phòng chống Covid – 19 không chế, bắt giữ bị cáo giao cho Công an phường Tân Thuận Tây, Quận 7.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 27/12/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Căn cứ khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm d, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/7/2021 đến ngày 02/8/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và các đương sự.

Ngày 03/3/2022, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được, có cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là thỏa đáng. Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên không thuộc trường hợp được hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo vì bị cáo không cố ý gây gổ với anh O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ thu thập được, có căn cứ để xác định rằng:

Chỉ vì có mâu thuẫn cãi vã với anh Huỳnh Thành O là chiến sỹ Cảnh sát cơ động thuộc K02E - Bộ Công an đang làm nhiệm vụ tại Chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid 19 ở chân cầu Tân Thuận 2, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, bị cáo đã có hành vi dùng dao Thái Lan (là hung khí nguy hiểm) để đâm anh O nhưng anh O phát hiện nên kịp thời bỏ chạy. Sau đó, anh O cùng một số người trong tổ công tác truy đuổi bắt bị cáo nhưng không được, bị cáo bỏ chạy và vút

bỏ dao. Sau khi chạy thoát, bị cáo vẫn tiếp tục nuôi ý định đâm anh O. Do vậy, bị cáo tìm lấy và mang theo 01 con dao Thái Lan khác, quay lại Chốt kiểm soát phòng chống dịch nơi anh O đang làm việc và cầm dao đâm anh O nhưng không trúng, bị mọi người bắt giữ.

[2].Anh vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm, manh động, có tính chất côn đồ, đã 02 lần liên tiếp cố ý dùng dao Thái Lan đâm anh Huỳnh Thành O, trong khi anh O đang thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch; xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do may mắn và được sự hỗ trợ của đồng đội nên anh O đã không bị tổn hại đến sức khỏe, tính mạng; nếu không, hậu quả là khôn lường. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm nhưng do xem thường pháp luật nên vẫn cố ý vi phạm.

[3].Với hành vi khách quan như đã nêu, Việc cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự là không đúng pháp luật, sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật. Bởi lẽ, khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự chỉ được áp dụng đối với trường hợp chuẩn bị phạm tội. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thực hiện được đến cùng do nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Đối chiếu với quy định của pháp luật, có dấu hiệu cho thấy bị cáo đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự.

[5].Sai sót đã nêu là nghiêm trọng và không thuộc trường hợp Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo trình tự sơ thẩm với thành phần Hội đồng xét xử khác. Lập luận đã nêu cũng là căn cứ để không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6].Do hủy bản án sơ thẩm nên không xem xét kháng cáo của bị cáo.

[7].Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 2 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

1.Hủy bản án sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, xét xử lại theo trình tự sơ thẩm với thành phần Hội đồng xét xử khác.

2.Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 7;
- PC53 - CATP;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi Cục THA Quận 7;
- TAND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (20).

(1)
(1)
(3)
(1)
(1)
(1)
(1)
(0)
(2)
(1)
(0)
(0)
(4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huân